| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BÌNH MINH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18/2023/QĐST- DS | *Bình Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

## ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Ngày 03/04/2023, nguyên đơn ông Võ Văn S, sinh năm: 1949 tự nguyện có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn bà Phạm Thị T1, sinh năm: 1955 không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị B1, sinh năm: 1947(vợ ông S); anh Võ Hoàng T2, sinh năm: 1967 (con ông S); anh Nguyễn Đình L1, sinh năm: 1975 (con bà T1); anh Nguyễn Khắc B2, sinh năm: 1977 (con bà T1); anh Nguyễn Đông G, sinh năm: 1979 (con bà T1); chị Nguyễn Thị Phúc L2, sinh năm: 1982 (con bà T1); chị Nguyễn Thị Mộng T3, sinh năm: 1984 (con bà T1); chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm: 1986 (con bà T1); chị Nguyễn Thị Huỳnh L3, sinh năm: 1991 (con bà T1) và Ban quản lý dự án thị xã C, tỉnh Vĩnh Long không có yêu cầu độc lập.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST- DS ngày 14 tháng 03 năm 2023 về việc: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất (Ranh đất)",* giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ông Võ Văn S, sinh năm: 1949

*Đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn S có anh* Võ Hoàng T2, sinh năm: 1967 (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2022)

Cùng nơi cư trú: Tổ 5, khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Bà Phạm Thị T1, sinh năm: 1955

Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Bà Ngyễn Thị B1, sinh năm: 1947 (vợ ông Song);

3.2. Anh Võ Hoàng T2, sinh năm: 1967 (con ông Song);

Cùng nơi cư trú: Tổ 5, khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

3.3. Anh Nguyễn Đình L1, sinh năm: 1975 (con bà T1);

3.4. Anh Nguyễn Khắc B2, sinh năm: 1977 (con bà T1);

3.5. Anh Nguyễn Đông G, sinh năm: 1979 (con bà T1);

3.6. Chị Nguyễn Thị Phúc L2, sinh năm: 1982 (con bà T1);

3.7. Chị Nguyễn Thị Mộng T3, sinh năm: 1984 (con bà T1);

3.8. Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm: 1986 (con bà T1);

3.9. Chị Nguyễn Thị Huỳnh L3, sinh năm: 1991 (con bà Tình);

Cùng nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

3.10. Ban quản lý dự án thị xã C, tỉnh Vĩnh Long

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Võ Văn S có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đương sự được nhận lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo (nếu có yêu cầu).

- Về án phí: Do ông Võ Văn S là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên Tòa án không thực hiện việc hoàn trả lại tiền tạng ứng án phí cho ông Võ Văn S.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Sương**